

TRƯỜNG TIỂU HỌC:

Họ và tên:

Lớp:

ĐỀ ÔN LUYỆN HỌC KỲ I (8)

Môn: Tiếng Việt – Lớp 3

I. ĐỌC THÀNH TIẾNG (Học sinh làm theo hướng dẫn GVCN)

II. ĐỌC – HIỂU:

THƯƠNG ÔNG (Trích)

Ông bị đau chân,
Nó sung nó tấy.
Đi phải chống gậy
Khập khiễng khập khà,
Bước lên thềm nhà,
Nhắc chân quá khó.
Thấy ông nhăn nhó,
Việt chơi ngoài sân
Lon ton lại gần,
Âu yếm, nhanh nhẩu:
“Ông vịn vai cháu!
Cháu đỡ ông lên”.

Ông bước lên thềm,
Trong lòng sung sướng,
Quảng gậy, cúi xuống
Quên cả đòn đau
Ôm cháu xoa đầu
“Hoan hô thằng bé!
Bé thể mà khỏe,
Vì nó thương ông”...

Dựa vào nội dung bài đọc thực hiện các yêu cầu sau:

Câu 1: Ông của Việt gặp khó khăn gì khi đi lại?

- A. Ông bị vấp ngã ở ngoài sân.
- B. Ông bị đau chân, sung tấy nên đi lại khó nhọc.
- C. Ông bị mỏi lưng không cúi xuống được.

Câu 2: Khi thấy ông nhăn nhó, Việt đã làm gì để giúp ông?

- A. Chạy đi tìm bố mẹ để giúp ông.
- B. Đưa gậy cho ông chống.
- C. Lon ton lại gần, bảo ông vịn vai mình để đỡ ông lên.

Câu 3: Chi tiết nào cho thấy ông rất vui và cảm động trước sự giúp đỡ của cháu?

- A. Đi phải chống gậy / Khập khiễng khập khà.
- B. Trong lòng sung sướng / Quên cả đòn đau.

C. Bước lên thềm nhà / Nhắc chân quá khó.

Câu 4: Câu chuyện qua đoạn thơ muốn khuyên chúng ta điều gì?

.....

.....

Câu 5: Điền vần iên hay iêng vào chỗ chấm:

a) Dù ai nói ngả nói ngh.....

Lòng ta vẫn vững như k...`..... ba chân.

b) Bạn Lan là một học sinh rất s..... năng.

c) Đàn k...´..... đang cùng nhau kh..... mời về tổ.

Câu 6: Em hãy ghi rõ các câu sau đây thuộc kiểu câu nào (Câu kể / Câu cảm / Câu khiến)?

a) Việt đang chơi tung tăng ngoài sân. → Đây là

b) Ông vịn vai cháu nhé! → Đây là

c) Chà, bé thế mà khỏe ghê! → Đây là

Câu 7: Điền từ ngữ thích hợp trong ngoặc (dải lụa mềm, chiếc ô khổng lồ, mây trắng) vào chỗ trống dưới đây:

a) Mái tóc bạc trắng của ông như

b) Tán cây bàng mùa hè xoè rộng như

c) Nhìn từ xa, dòng sông uốn lượn hiền hoà như một

Câu 8: Tìm và ghi vào bảng các từ chỉ sự vật và từ chỉ hoạt động có trong đoạn thơ sau:

*Ông bị đau chân,
Nó sưng nó tấy.
Đi phải chống gậy
Khập khiễng khập khà,
Bước lên thềm nhà,
Nhắc chân quá khó.*

Từ chỉ sự vật	Từ chỉ hành động
.....	
.....	
.....	

Câu 9: Nêu tác dụng của dấu hai chấm trong mỗi câu văn dưới đây:

- a) Trong cặp sách của Nam có đủ các loại đồ dùng học tập: bút mực, thước kẻ, cục tẩy và cả một hộp sáp màu.
- b) Mẹ xoa đầu em và nhẹ nhàng dặn dò: “Con nhớ làm bài tập đầy đủ nhé!”
- c) Minh Anh có một sở thích rất đặc biệt: sưu tầm những chiếc kẹp tóc nhiều màu sắc.
- d) Thầy giáo bước vào lớp, tươi cười nói:
- Chào các em, hôm nay chúng ta học bài mới nhé!

Báo hiệu phần giải thích	Báo hiệu phần liệt kê	Báo hiệu lời nói trực tiếp
Câu	Câu	Câu

III. KIỂM TRA VIẾT

1. Chính tả (Học sinh làm theo hướng dẫn của GVCN)
2. Tập làm văn

Đề bài: Viết đoạn văn nêu tình cảm, cảm xúc của em đối với người thân.

Illustration of a primary school classroom scene. A teacher with blonde hair and glasses is sitting at a desk, smiling, with an open book in front of her. Several children are around her, some standing and some sitting, all smiling and looking at the book. In the background, there is a chalkboard with the text "HÀNG TRẠNG TIỂU HỌC" (Hàng Trạng Primary School) and a sun icon. A girl is standing near the chalkboard, pointing at it. The scene is set in a bright, colorful classroom.